

Bản án số: 80/2017/HSST

Ngày: 09/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hồ

2. Ông Trần Văn Hưng

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Vàng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- Đoàn Thị Trúc G, sinh ngày: 02/5/1987; Đăng ký thường trú: Khu phố C, phường E, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông Đoàn Trung N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân H (đã chết); Chồng: Nguyễn Cao C, sinh năm 1988; Con: Có hai người con, lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền sự: Tại Quyết định số 650/QĐ-UBND ngày 24/5/2011 của UBND thành phố Bến Tre áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Tại bản án số 58/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Trương Trần H (Q), sinh ngày 12/10/1994; Đăng ký thường trú: Ấp AT, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Trương Trần P, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1976; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 45/2015/HSST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2017, bị tạm giam từ ngày 22/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Nguyễn Văn L, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Ấp A, xã SD, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Văn Lượm E, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Ấp PH, xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Nguyễn Thành T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Ấp C, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Ấp C, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/7/2017, tại khu vực bờ kè sông BT phía xã MTA, thành phố BT, Đoàn Thị Trúc G gặp và rủ Trương Trần H đi tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì H đồng ý. Để thực hiện ý định, G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu trắng, biển số 71K4-9815 (xe G mượn của Nguyễn Thanh T) chở H đi. Khi đến cửa hàng phụ liệu tóc A Luyến ở số 191C/1, ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre do anh Nguyễn Văn L (SN: 1976; ĐKTT: Ấp PH, xã LK, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang) làm chủ, G dừng xe lại và ngồi trên xe mô tô cảnh giới để H vào lấy của anh L 02 thùng giấy cacton, bên trong có chứa 160 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei đang để phía trước cửa hàng đem ra ngoài nhưng khi H vừa đi được một đoạn thì bị chị Mai Anh Hồng P (nhân viên cửa hàng A Luyến) phát hiện tri hô nhưng H vẫn ôm 02 thùng thuốc nhuộm tóc vừa lấy trộm được của anh L chạy ra xe để G chở tẩu thoát. Lúc này có anh Phạm Văn Lượm E đang điều khiển xe mô tô biển số 71F7-6881 chạy đến nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô đuổi theo G và H. Khi anh Lượm E đuổi theo đến cầu Mỹ Hóa (cầu Bến Tre 2) thì có anh Nguyễn Anh H đang điều khiển xe mô tô chở sau Lê Trường D nghe anh Lượm E truy hô nên cùng truy đuổi theo G và H. Khi đến trường mầm non Mỹ Thạnh An thì anh Lượm E đuổi kịp ép xe và rút dây thắt lưng đánh G và H để không chế bắt giữ. Do bị đánh đau nên G và H liền nhảy xuống xe; G rút dao đem theo sẵn ra dọa chém anh Lượm E, còn H thì nhặt 02 cục gạch bên đường ném làm anh Lượm E bỏ chạy. G tiếp tục dùng dao chém vào đầu xe của anh Lượm E làm bể kính đồng hồ xe và ép bảo vệ mặt trên đèn chiếu sáng phía trước của xe rồi cùng H tiếp tục lên xe tẩu thoát. Thấy vậy, anh Lượm E cùng anh H và D tiếp tục dùng xe mô tô đuổi theo G và H cho đến khu phố 1, phường 2, thành phố Bến Tre thì bắt giữ được H cùng 01 thùng cacton (bên trong chứa 80 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei) và 01 con dao giao cho cơ quan Công an xử lý. Riêng G tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 71K4-9815 chở 01 thùng cacton (bên trong chứa 80 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei) đến ở nhà của Phạm Thúy O ở khu phố B, phường PK, thành phố BT cất giấu rồi bỏ trốn nhưng sau đó cũng bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 thùng cacton được dán kín, mặt trên có ghi chữ A Luyến bằng mực màu xanh, bên trong chứa 80 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp.

- 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 38cm (phần lưỡi dao dài 21 cm, cán dao dài 17cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm, phần ngắn nhất lưỡi dao 3,5cm, đường kính cán dao 03cm.

- 01 thùng cacton không còn dán kín, mặt trên có ghi chữ A Luyến bằng mực màu xanh, bên trong chứa 75 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp (thu tại nhà của Phạm Thúy O).

Theo bảng kết luận định giá trị tài sản số 791/KL-HĐĐG ngày 02/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 02 thùng chứa 160 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp trị giá vào ngày 19/7/2017 là 2.704.000 đồng (Bút lục 49).

Theo bảng kết luận định giá trị tài sản số 847/KL-HĐĐG ngày 15/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 kính bảo vệ đồng hồ xe Super Dream trị giá vào ngày 19/7/2017 là 90.000 đồng, 01 ốp nhựa bảo vệ mặt trên đèn chiếu sáng trước xe Super Dream trị giá vào ngày 19/7/2017 là 120.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 68/KSĐT-KT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo G và H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo G từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo H từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng các Điều 357, 584, 589 Bộ luật dân sự; các Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho chị C 01 xe mô tô biển số 71K4-9815;

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh L 02 thùng cacton chứa 155 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp, ghi nhận anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm;

- 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 38cm (phần lưỡi dao dài 21cm, cán dao dài 17cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm, phần ngắn nhất lưỡi dao 3,5cm, đường kính cán dao 03cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- Buộc bị cáo G bồi thường cho anh Lượm E số tiền 610.000 đồng.

Anh T cho bị cáo G mượn xe mô tô biển số 71K4-9815 không biết bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo G dùng dao chém vào đầu xe mô tô biển số 71F1-6881 của anh Lượm E gây hư hỏng nhưng do tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng trong khi G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt hành chính đối với G là phù hợp.

Bị cáo G và bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo G và bị cáo H không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Người bị hại anh L có lời khai bị cáo G và bị cáo H trộm của anh 02 thùng cacton chứa 160 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp. Hiện tại, anh đã nhận lại 02 thùng cacton chứa 155 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp, đối với 05 tuýp thuốc nhuộm bị mất anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lượm E có lời khai anh đuổi theo bị cáo G và bị cáo H để lấy lại tài sản bị trộm nhưng bị bị cáo G dùng dao chém vào xe mô tô của anh gây hư hỏng. Nay anh yêu cầu bị cáo G bồi thường cho anh chi phí sửa xe là 610.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh T, chị C vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của anh T, chị C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị C theo quy định tại Điều 191 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo G và bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/7/2017, tại cửa hàng phụ liệu tóc A Luyến ở số 191C/1, ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, bị cáo G và bị cáo H đã có hành vi câu kết với nhau lén lút chiếm đoạt của anh L 02 thùng cacton bên trong có chứa 160 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp trị giá 2.704.000 đồng.

[3] Bị cáo G và bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của công dân có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre

đã truy tố bị cáo G và bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản vắng mặt để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo G: Về vai trò, G là người rủ rê H thực hiện hành vi phạm tội. Xét nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị đưa vào trường giáo dưỡng do có hành vi gây rối trật tự công cộng và bị đưa đi chữa bệnh bắt buộc do nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo G đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H: Về vai trò, H được G rủ rê thì đồng tình ngay và tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Xét nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về các tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo H đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho chị C 01 xe mô tô biển số 71K4-9815;

- Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh L 02 thùng cacton chứa 155 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp, ghi nhận anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 38cm (phần lưỡi dao dài 21cm, cán dao dài 17cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm, phần ngắn nhất lưỡi dao 3,5cm, đường kính cán dao 03cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tại Tòa, anh Lượm E yêu cầu bị cáo G bồi thường 610.000 đồng là chi phí sửa xe mô tô, bị cáo G đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo G phải bồi thường cho anh Lượm E 610.000 đồng.

Anh T cho bị cáo G mượn xe mô tô biển số 71K4-9815 không biết bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo G dùng dao chém vào đầu xe mô tô biển số 71F1-6881 của anh Lượm E gây hư hỏng nhưng do tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng trong khi G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre ra quyết định xử phạt hành chính đối với G là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo G và bị cáo H không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo G và bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Trúc G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Trúc G 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2017.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Trần H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Trần H 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2017.

3. Áp dụng các Điều 357, 584, 589 Bộ luật dân sự; các Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc C 01 xe mô tô biển số 71K4-9815.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Nguyễn Văn L hai thùng cacton chứa 155 tuýp thuốc nhuộm tóc hiệu Lacei loại 100ml/tuýp, ghi nhận anh Nguyễn Văn L không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy một con dao bằng kim loại, chiều dài 38cm (phần lưỡi dao dài 21cm, cán dao dài 17cm), phần rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm, phần ngắn nhất lưỡi dao 3,5cm, đường kính cán dao 03cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2017 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

Buộc bị cáo Đoàn Thị Trúc G bồi thường cho anh Phạm Văn Lượm E số tiền 610.000 (Sáu trăm mười ngàn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, số tiền trên chưa được thi hành thì bên phải thi hành án chưa thi hành

án phải trả lãi đối với số tiền vốn chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành cho đến khi thi hành xong.

4. Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đoàn Thị Trúc G phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Đoàn Thị Trúc G phải nộp là 300.000 (Ba trăm) nghìn) đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trương Trần H phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường E, TP BT (1b);
- UBND xã MTA, TP BT (1b)
- Bị cáo, người bị hại, NCQLNVLQ (5b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Triều